

Lỗi Tại Ai, Mọi Đàng

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Con Cúi được cậu Há cho đi học lớp nữ sinh trường Bồ Đề. Nó hí hửng tới báo tin và nhất quyết biểu tôi gọi bằng tên đi học là Yên Thu hay nói gọn là Thu. Tôi ừ ngay cho xong chuyện vì “*mi mi tau tau*” tôi có gọi nó bằng tên đầu mà lo. Nhưng anh Quang không chịu,

“Thu *chi* mà Thu, *thu đủ* hả?” Người Huế gọi quả đu đủ là trái “*thu đủ*.”

“*Mi* ăn nói đàng hoàng, không *tau mec o* cho coi,” con Cúi dọa mách mẹ.

“*Chấp mi mec!* *Mi* nhỏ hơn *tau*, lại là vai em mà hỗn hào; cậu Há biết được là đời *mi* tàn,” anh tôi chỉ ngón tay hăm he.

“Ba *tau* nói ai cũng phải kêu *tau* bằng tên đi học,” con Cúi dụ giọng.

“*Mi* là mùa thu ảm đạm hay mùa thu cúc nở bông?” anh cười chúm chím.

Tôi ôm bụng cười vì lối chơi chữ và nói lái (theo kiểu miền Trung) của anh – “Thu Đạm” hay “Thu Cúc”? Con Cúi ngơ ngác, anh làm nghiêm gật gù,

“Thôi thì *mi* là Thu Cúc.”

“*Tau* kêu *mi* là *thằng Gái Giập Dái*, chịu không?” nó hiểu ra trợn mắt nhắc lại ngày còn bé chơi nghịch cây dù hư anh bị cọng dù kẹp vào hạ bộ đau quá trợn mắt ngã xuống bất tỉnh.

“Con gái *con ghiecc chi* mà dữ dằn như quỷ Dạ Xoa,” anh chịu thua nhưng cố vớt vát.

Anh em tôi mừng thầm, chắc mẩm thế nào cũng được học trường Bồ Đề như con Thu, nhưng *nói trước bước không qua*, mấy ngày sau cha về nhà đưa ra quyết định,

“Hai *thằng ni* ở nhà phá làng phá xóm, phải cho vô nội trú để các cha các thầy rập vô khuôn phép mới được.”

“Cho con học trường dòng ở bên *tê sông?* Mình có *đạo mô?*” mẹ hỏi.

“Mẹ *mi* không biết ất giáp *chi* hết. Mấy người *làm to* (làm lớn) đều xuất thân từ trường *nớ*; không dễ dãi *chi* mà chen chân vô, *hơi mô* mà thối mắc *lương* hay *giáo!*” “*Lương*” là *đạo* thờ cúng ông bà, khác với “*giáo*” là *đạo* Thiên chúa.

Mẹ sung sướng mãn nguyện; lần đầu tiên cha quan tâm đến chuyện học hành và tương lai của các con và không ngại tốn kém cho con học trường danh giá, điều mẹ không hề mơ tới. Nhưng khi cha bàn chuyện với cậu Há, cậu không tán thành và nghiêm khắc hỏi,

“Anh tính cho hai đứa tu làm cha nhà thờ hay *răng* mà bắt ở ký túc xá trường dòng?”

“*Mô* có! *Tụi hấn* cần được uốn nắn chặt chẽ hơn...”

Cha lúng túng trả lời rồi đổi đề tài,

“*Toa* còn nhớ *Me-xừ* Hoàng người làng Tam Tòa không? *Lúy* bây giờ là tiểu đoàn trưởng của *moa*.” *Toa* (tiếng Pháp là *toi* = *you*), *Me-xừ* (tiếng Pháp là *Monsieur* = *Mister*), *lúy* (tiếng Pháp là *lui* = *he* hay *him*), và *moa* (tiếng Pháp là *moi* = *me*) là các đại danh từ thông dụng đương thời.

“Hoàng *nớ* học Khải Định trên anh mà dưới *tui* hai lớp, học dốt bị ở lại hai năm rồi bị đuổi,” cậu nhớ lại.

“Học sĩ quan Đà Lạt với *moa*, *lúy* cũng ra trường *chót bết*; nhưng nhờ gia đình đạo dòng mà lên chức như điều gặp gió.”

“*Hắn* có người em học trường dòng rồi tu thành cha, *chừ ở mô?*”

“Cha Trực là Cha Tuyên úy Quân khu II. *Me-xừ* Hoàng và cha khuyên *moa* muốn rộng đường tiến thân phải cho *tụi hắn* học trường đạo. Nhờ cha bảo trợ trường mới nhận.”

“*Té ra rứa* (thì ra vậy)!” nhưng giọng nói của cậu không ngạc nhiên tí nào.

* * *

Ngày chúng tôi vào trường mẹ khóc thút thít tiễn đưa, dặn dò đủ thứ làm cha phải gắt lên,

“*Tụi hắn* học nội trong Huế *ni* chớ đi *mô* xa mà khóc với lóc.”

“Thiệt tội, từ nhỏ đến lớn chưa *khi mô* xa mẹ; không thương *răng* được,” mẹ giụi mắt.

“Lễ, Tết, hay hè *tụi hắn* lại về thăm nhà, có *chi* mà bịn rịn?”

Cha đích thân lái xe *Giép* (Jeep) đưa đi. Ngôi trường nguy nga tráng lệ, ba mặt giáp bờ sông với những hàng cây xanh mướt, và phía sau là vườn cam tuyệt đẹp. Tôi được vào lớp Ba (lớp 3 ngày nay), và anh Quang lớp Nhì (lớp 4 ngày nay). Đón chúng tôi có thằng Thụ con bác Hoàng, thượng cấp của cha. Thụ nhỏ thó và trắng trẻo, học lớp Nhì như anh Quang, nhưng đã vào đây từ lớp Năm rồi học lên cho đến bây giờ. Gặp anh Quang nó mừng rỡ lảng xảng nhưng chỉ nói lí nhí trong miệng.

Thầy giáo là các *Frères* mặc áo chùng đen có miếng trắng ở cổ. *Frère* (đọc tương tự như “*frair*” trong tiếng Anh và sau này dịch ra tiếng Việt là *Sư huynh*) là danh xưng của các tu sĩ dòng La San gồm các trường sư phạm công giáo; dòng này không có linh mục. Dạy lớp Ba là *Frère* Matthieu cao lớn và mũi cao như Tây. Ngày đầu tiên tôi bỡ ngỡ bước vào lớp, *Frère* ngồi sẵn ở bàn thầy giáo, bỏ cặp kính dày cộm xuống, và hỏi bằng tiếng Bắc giả giọng Huế,

“*Mi* tên *chi?*”

Tôi sợ khiếp vía, lắp bắp không ra lời. *Frère* chỉ hai món trên bàn,

“Roi mây dành cho mấy đứa rần mắt và thước kẻ cho những thằng nhác học.”

Từ một đứa bé nhà quê luông tuồng, tôi bị đặt vào kỷ luật nghiêm khắc trong một thế giới khép kín mà học sinh mới bị canh chừng cẩn thận. Mọi giờ giấc trong ngày và trong tuần – học hành, ăn ngủ, chơi đùa, v.v. – đều tuân theo thời khoá biểu vạch sẵn. Năm giờ sáng, bị đánh thức để đi nhà thờ đọc kinh cầu nguyện, mắt nhắm mắt mở tôi học cách ngủ quỳ và thường thức giấc khi mọi người đọc Kinh Thú Nhận,

... *Tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm*

và những điều thiếu sót: lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng...

Buổi sáng là giờ học Giáo lý và tiếng Pháp. Mỗi ngày chúng tôi phải học thuộc lòng chừng hai chục chữ Pháp; mấy đứa không thuộc phải ngửa tay lên bàn và chụm ngón tay lại cho *Frère* lấy thước kẻ khẻ mạnh xuống. Đau ứa nước mắt nhưng kẻ nhác học phải nói lớn,

“*Merci, cher Frère* (cám ơn *Sư huynh* yêu quý)!”

Nhờ lúc ở nhà mà tự học bộ *Grammaire française* (Văn phạm Pháp ngữ) xưa của Claude Augé và thỉnh thoảng lật Tự Điển Tiếng Pháp Larousse của chú Lam ra xem hình đoán chữ, tôi đọc ngữ vựng Pháp một lần là nhớ nên thường được *Frère* khen, không như các bạn học ngày học đêm mà vẫn bị khẻ tay.

Buổi chiều chúng tôi học toán và các môn khác. Toán lớp Ba dễ òm; làm "toán chạy" thì tôi giải nhanh hơn... chạy; *Frère* viết đề toán vừa xong là tôi đã nghĩ ra đáp số. Giờ toán, môn học tôi thích nhất, trở thành nhàm chán vì phải khoanh tay ngồi không suốt buổi.

Giờ học tối tất cả học sinh lớn nhỏ phải vào phòng học chung và phải ngồi "học" cho đến giờ về phòng ngủ là cực hình lớn nhất trong ngày. Không có bài cần học nhưng tôi phải ngồi yên để không làm phiền học sinh khác. Nhớ mẹ và hai em Sáng và Triết mà không biết làm sao hơn là ngồi khóc.

Mỗi ngày tôi thấy anh Quang đôi ba lần – trong nhà thờ, phòng ăn, phòng học chung, và phòng ngủ – nhưng mỗi đưa theo thời khóa biểu riêng, không có cơ hội trò chuyện. Tôi biết lớp Nhì học với *Frère* René Thọ, trẻ và hay cười, và không khó đăm đăm như *Frère* Matthieu.

Trong tuần tôi mong đến chiều Chủ Nhật học sinh nội trú được các *Frères* dẫn ra ngoài dạo chơi và anh Quang tìm cách đi gần tôi hỏi chuyện. Anh thường nhìn mặt,

"*Tau* thấy *mi* khóc hoài; bị *Frère* đập hả?"

"Không, *tui* nhớ nhà. Buồn *chi* lạ, không *nơi* *mô* bằng nhà mình!"

"Vô đây học, có phải đi chơi *mô* mà buồn hay vui!"

"*Tui* có học được *chi* *mô*? *Tui* ưng về với mẹ."

"*Tau* cũng không sung sướng *chi*, nhưng để rững rãi sẽ liệu. Cái khó là *màn* *răng* cha không đem ngược trở vô."

"Nói *rứa* thì *tui* chịu." Với tôi, bao giờ anh cũng giữ lời.

Tuần lễ sau kỳ thi lục cá nguyệt đầu tiên, ai nấy đều vui vẻ vì vừa qua thời gian học thi cực nhọc, nhưng anh Quang có điều gì khác lạ. Anh không còn mỉm cười khi nhìn thấy tôi mà mím môi như báo trước một việc gì sẽ tới.

Chủ nhật sau đó, đoàn nội trú được ra ngoài tắm sông Hương. Khi các *Frères* ra lệnh tập họp sửa soạn về trường, anh Quang đột nhiên bỏ hàng chạy tới kéo tay tôi,

"Đi về *Bé* ơi, không học trường *ni* nữa!"

Hai anh em thi nhau ù chạy. Trước khi các *Frères* kịp phản ứng, anh quay người lại la to,

"*Frère* René bú c... học trò! Thầy Thọ mút c... học trò!"

* * *

Anh em tôi bị một trận đòn la lết và cấm không được ra khỏi nhà. Thăng Vượng, bạn thân nhất của anh Quang, đến tìm; vốn phục anh sát đất, *hấn* xun xoe,

"*Mi* là tổ sư thứ thiệt! Cả gan bỏ học, lại dám kêu tên thầy dòng ra *chưởi*!"

“*Tầm bậy nà; tau có chưởi ai mô. Thằng Thụ với tau đi mô cũng có nhau, ngủ giường cạnh nhau. Hấn bị Frère René tức là thầy Thọ để ý và hay vuốt ve trong lớp. Ban đêm Frère mò xuống phòng ngủ rờ rẫm lung tung, nhất là... chỗ nớ.*”

“*Răng lạ rứa? Đàn ông lại đi mò con trai?*”

“*Thằng Thụ sợ quá giả đò ngủ say; Frère mần tới, lần lần không những lấy tay mà còn dùng mỏ (miệng)...*”

“*Chi mà gớm ghiếc dễ sợ rứa?*” thằng Vượng chưa tin hẳn.

Anh Quang bụm miệng cười kể tiếp,

“*Chộ hấn (thấy nó) sáng mô ngủ dậy cũng khóc, tau xúi hấn ăn cắp chai mực xanh trong lớp đem về phòng, vô cầu tiêu lấy bút lông tô mực lên chỗ nớ với lại hai trấp bả (bắp vế), đợi mực khô mới mặc quần đi ngủ.*”

“*Không lẽ thầy sợ mực xanh?*”

“*Frère không biết có mực nên vẫn... thối lửa lú lo như thường lệ, sáng sớm vào nhà thờ cầu nguyện mặt mũi môi mép dính mực tèm lem. Tau không nhịn được bật cười to rồi lãnh roi mây và ăn thước kẻ suốt tuần lễ. Frère mắng tau là đũa rắn mắt và nhác học nhất lớp.*”

“*Té ra thằng cha nớ là thầy Thọ Lỗi!*” thằng Vượng cười ré lên, đặc ý với cách nói lái vừa nghĩ ra. Trong ngôn ngữ trẻ con Huế, “*lợ*” là... cái ấy của đàn ông.

Tôi cầu Trời Phật phù hộ cho thằng Thụ không còn bị Frère René Thọ quấy rối. Những ngày buồn chán của tôi trong tòa tháp ngà ấy không hẳn là vô ích. Nhiều năm sau, thỉnh thoảng gặp một chữ Pháp mới, tôi hiểu nghĩa ngay mà không nhớ mình học lúc nào. Cám ơn Frère Matthieu!

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 6 tháng Bảy, 2014